

NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 43 /NHKL

Rạch Giá, ngày 19 tháng 01 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội,**

Công ty: Ngân hàng TMCP Kiên Long

Trụ sở chính: Số 40-42-44 Đường Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Điện thoại: 0297 3869 950

Fax: 0297 3877 538

Người thực hiện công bố thông tin: **TRẦN TUẤN ANH**

Địa chỉ: D35 KDC Nam Long, phường Phú Thuận, quận 07, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: Di động 0908 38 1988; Cơ quan: 0297 3869 950

Fax: 0297 3877 538

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
(công ty đánh dấu X vào mục cần công bố)

Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo số 01 /BC-CT.HĐQT ngày 19 /01/2021 Báo cáo tình hình quản trị công ty.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng TMCP Kiên Long vào ngày 19 /01/2021 tại đường dẫn <https://kienlongbank.com/quan-tri-ngan-hang>

Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu P. HC-QT.



Trần Tuấn Anh

Số: 01 /BC-CT.HĐQT

Rạch Giá, ngày 19 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2020)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG
- Địa chỉ trụ sở chính: 40-42-44 Đường Phạm Hồng Thái, Phường Vĩnh Thanh Vân, Tp. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang
- Điện thoại: 0297.3869950 Fax: 0297.3877538 Email: kienlong@kienlongbank.com
- Vốn điều lệ: 3.236.957.960.000 đồng
- Mã chứng khoán: KLB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc/Giám đốc (Theo điểm a, Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020)
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ-ĐHĐCĐ	27/3/2020	Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về phiên họp thường niên năm 2020

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lê Khắc Gia Bảo	Chủ tịch HĐQT	26/4/2018	-
2	Ông Mai Hữu Tín	Phó Chủ tịch HĐQT	26/4/2018	-
3	Ông Phạm Trần Duy Huyền	Phó Chủ tịch HĐQT	26/4/2018	-
4	Ông Trần Văn Trọng	Thành viên HĐQT độc lập	26/4/2018	-
5	Bà Nguyễn Thụy Quỳnh Hương	Thành viên HĐQT	26/4/2018	-
6	Bà Trần Tuấn Anh	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	26/4/2018	-



Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
7	Ông Lê Trung Việt	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	26/4/2018	-

2. Các cuộc họp HĐQT:

Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức họp 41 phiên (bao gồm họp định kỳ, đột xuất và lấy ý kiến bằng văn bản) nhằm triển khai thực hiện các kế hoạch chiến lược mà Đại hội đồng cổ đông đã giao. Thường xuyên giám sát, theo dõi hoạt động điều hành Ngân hàng.

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Khắc Gia Bảo	41	100,00	
2	Ông Mai Hữu Tín	41	100,00	
3	Ông Phạm Trần Duy Huyền	41	97,56	Không tham dự 01 phiên họp do bận việc cá nhân
4	Ông Trần Văn Trọng	41	100,00	
5	Bà Nguyễn Thụy Quỳnh Hương	41	90,24	Không tham dự 04 phiên họp do bận việc cá nhân
6	Bà Trần Tuấn Anh	41	100,00	
7	Ông Lê Trung Việt	41	100,00	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành: HĐQT đã thường xuyên làm việc với Ban Điều hành để kịp thời hỗ trợ, định hướng giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): HĐQT hoạt động theo Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT được Đại hội đồng cổ đông thông qua, lần gần nhất là ngày 12/4/2019. HĐQT đã thành lập các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc để tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác quản trị Ngân hàng, gồm: Ủy ban Thường trực HĐQT, Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý rủi ro, Hội đồng Đầu tư, Hội đồng Xử lý rủi ro, Hội đồng Thi đua – Khen thưởng. Các Ủy ban, Hội đồng trực thuộc hoạt động tuân thủ Quy chế Tổ chức và hoạt động đã được HĐQT ban hành.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

a. Các Nghị quyết của HĐQT:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
1	01/NQ-HĐQT	04/01/2020	Thông qua Phương án phát hành chứng chỉ tiền gửi ghi danh bằng đồng Việt Nam	100

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
2	02/NQ-HĐQT	04/01/2020	Phê duyệt chi hỗ trợ, thưởng Tết Nguyên đán năm 2020 cho cán bộ, nhân viên	100
3	03/NQ-HĐQT	04/01/2020	Phê duyệt chi Quỹ thưởng Quỹ Đồng hành và phát triển năm 2020 cho cán bộ, nhân viên	100
4	04/NQ-HĐQT	13/01/2020	Xử lý tài sản đã nhận cần trừ nợ tại Tỉnh Sóc Trăng	100
5	05/NQ-HĐQT	13/01/2020	Xử lý tài sản đã nhận cần trừ nợ tại Tỉnh Vĩnh Long	100
6	06/NQ-HĐQT	14/01/2020	Định hướng chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Kienlongbank	100
7	07/NQ-HĐQT	30/01/2020	Định hướng Đầu tư Trái phiếu Chính phủ, Tín phiếu Ngân hàng Nhà nước, Tín phiếu kho bạc	100
8	08/NQ-HĐQT	30/01/2020	Ban hành Hạn mức rủi ro thị trường năm 2020 của Kienlongbank	100
9	09/NQ-HĐQT	11/02/2020	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền của cổ đông	100
10	10/NQ-HĐQT	18/02/2020	Phê duyệt điều chỉnh hạn mức tiền vay/tiền gửi trong giao dịch liên ngân hàng	100
11	11/NQ-HĐQT	24/02/2020	Phê duyệt điều chỉnh hạn mức tiền vay/tiền gửi trong giao dịch liên ngân hàng	100
12	12/NQ-HĐQT	26/02/2020	Phê duyệt điều chỉnh hạn mức tiền vay/tiền gửi trong giao dịch liên ngân hàng	100
13	13/NQ-HĐQT	27/02/2020	Xử lý tài sản đã nhận cần trừ nợ tại Tỉnh Vĩnh Long	100
14	14/NQ-HĐQT	05/3/2020	Thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100
15	15/NQ-HĐQT	16/3/2020	Chương trình và Tài liệu họp trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100
16	16/NQ-HĐQT	18/3/2020	Thông qua chủ trương cho công ty con thuê lại tài sản và chuyển nhượng tài sản	100
17	17/NQ-HĐQT	18/3/2020	Thông qua chủ trương cho công ty con thanh lý hợp đồng thuê tài sản	100
18	18/NQ-HĐQT	18/3/2020	Thông qua dự án đầu tư tại Tỉnh Long An	100
19	19/NQ-HĐQT	24/4/2020	Nhận tài sản cần trừ nợ tại Tỉnh An Giang	100
20	20/NQ-HĐQT	24/4/2020	Chuyển lợi nhuận sau thuế năm 2019 của công ty con về Kienlongbank	100
21	21/NQ-HĐQT	24/4/2020	Thông qua việc thay đổi tên gọi và địa điểm trụ sở hoạt động và máy ATM của Phòng Giao dịch Tân Bình	100
22	22/NQ-HĐQT	25/5/2020	Thông qua việc chọn công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 cho Kienlongbank và công ty con	100
23	23/NQ-HĐQT	18/6/2020	Phê duyệt điều chỉnh hạn mức tiền vay/tiền gửi trong giao dịch liên ngân hàng	100
24	24/NQ-HĐQT	26/6/2020	Điều chỉnh thu nhập của Cán bộ, Công nhân viên	100

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
25	25/NQ-HĐQT	10/7/2020	Xử lý tài sản đã nhận cầm trừ nợ tại Tỉnh Bạc Liêu	100
26	26/NQ-HĐQT	10/7/2020	Xử lý tài sản cầm trừ nợ tại Tp. Cần Thơ	100
27	27/NQ-HĐQT	23/7/2020	Phê duyệt Phương án phát hành chứng chỉ tiền gửi ghi danh bằng đồng Việt Nam	100
28	28/NQ-HĐQT	31/7/2020	Chủ trương xử lý tài sản để xử lý nợ của khách hàng tại Kienlongbank	100
29	29/NQ-HĐQT	05/8/2020	Thay đổi tên, địa điểm trụ sở hoạt động Phòng Giao dịch Nguyễn Thị Thập	100
30	30/NQ-HĐQT	05/8/2020	Phê duyệt điều chỉnh hạn mức tiền vay/tiền gửi trong giao dịch liên ngân hàng	100
31	31/NQ-HĐQT	21/8/2020	Xử lý tài sản để xử lý nợ của khách hàng tại Tỉnh Sóc Trăng	100
32	32/NQ-HĐQT	10/20/2020	Xử lý tài sản để cầm trừ nợ tại Tp. Hải Phòng	100
33	33/NQ-HĐQT	22/10/2020	Xử lý tài sản đã nhận cầm trừ nợ tại Tp. Hải Phòng	100
34	34/NQ-HĐQT	22/10/2020	Thông qua chủ trương thoái vốn tại các công ty mà Kienlongbank đang góp vốn	100
35	35/NQ-HĐQT	11/11/2020	Thông qua chủ trương hợp tác triển khai hoạt động tư vấn đầu tư trái phiếu doanh nghiệp	100
36	36/NQ-HĐQT	11/20/2020	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền của cổ đông	100
37	37/NQ-HĐQT	20/11/2020	Xử lý tài sản đã nhận cầm trừ nợ tại Tp. Vũng Tàu	100
38	38/NQ-HĐQT	11/20/2020	Xử lý tài sản đã nhận cầm trừ nợ tại Tỉnh An Giang	100
39	39/NQ-HĐQT	20/11/2020	Xử lý tài sản đã nhận cầm trừ nợ tại Tỉnh An Giang	100
40	40/NQ-HĐQT	03/12/2020	Xử lý tài sản đã nhận cầm trừ nợ tại Tỉnh An Giang	100
41	41/NQ-HĐQT	22/12/2020	Thành lập Văn phòng Đại diện của Kienlongbank	100
42	42/NQ-HĐQT	22/12/2020	Thay đổi địa điểm trụ sở hoạt động và máy ATM của Phòng Giao dịch Hà Đông	100
43	43/NQ-HĐQT	22/12/2020	Thay đổi địa điểm trụ sở hoạt động và máy ATM của Phòng Giao dịch Láng Hạ	100
44	44/NQ-HĐQT	22/12/2020	Thay đổi địa điểm trụ sở hoạt động và máy ATM của Phòng Giao dịch Cầu Giấy	100

b. Các Quyết định của HĐQT

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
1	17/QĐ-HĐQT	10/02/2020	Bổ nhiệm thành viên Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng và tội phạm của Kienlongbank	100

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
2	81/QĐ-HĐQT	14/4/2020	Ban hành quy định thẩm quyền miễn, giảm phí dịch vụ Kienlongbank	100
3	82/QĐ-HĐQT	14/4/2020	Áp dụng thí điểm trình tự phê duyệt cấp tín dụng đối với các Phòng giao dịch (Ngoài Tp. Hồ Chí Minh) đối với một số đơn vị	100
4	168/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Kienlongbank (<i>ban hành thay thế</i>)	100
5	169/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Chấm dứt hoạt động của Phòng Pháp chế và Xử lý nợ Kienlongbank, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Phòng Pháp chế và Xử lý nợ	100
6	170/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Thành lập các Khu vực thuộc Kienlongbank	100
7	171/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Thành lập Trung tâm Công nghệ thông tin thuộc Kienlongbank	100
8	172/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Thành lập Trung tâm Dịch vụ khách hàng thuộc Kienlongbank	100
9	173/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Thành lập Trung tâm Tài chính vi mô thuộc Kienlongbank	100
10	174/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Thành lập Phòng Kho quỹ thuộc Kienlongbank	100
11	175/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Thành lập Phòng Pháp chế tuân thủ thuộc Kienlongbank	100
12	176/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Thành lập Phòng Xử lý nợ thuộc Kienlongbank	100
13	177/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Dịch vụ khách hàng Kienlongbank (<i>ban hành mới</i>)	100
14	178/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Phòng Kho quỹ Kienlongbank (<i>ban hành mới</i>)	100
15	179/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trung tâm thanh toán Kienlongbank (<i>ban hành thay thế</i>)	100
16	180/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Phòng Marketing Kienlongbank (<i>ban hành thay thế</i>)	100
17	181/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Phòng Hành chính quản trị Kienlongbank (<i>ban hành thay thế</i>)	100
18	182/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Phòng Xử lý nợ Kienlongbank (<i>ban hành mới</i>)	100
19	183/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Phòng Nhân sự Kienlongbank (<i>ban hành thay thế</i>)	100
20	184/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Đào tạo Kienlongbank (<i>ban hành thay thế</i>)	100
21	185/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Công nghệ thông tin Kienlongbank (<i>ban hành mới</i>)	100

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
22	186/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Phòng Khách hàng doanh nghiệp Kienlongbank (ban hành thay thế)	100
23	187/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Phòng Khách hàng cá nhân Kienlongbank (ban hành thay thế)	100
24	188/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Tài chính vi mô Kienlongbank (ban hành mới)	100
25	189/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Thẻ Kienlongbank (ban hành thay thế)	100
26	190/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Phòng Nguồn vốn Kienlongbank (ban hành thay thế)	100
27	191/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Phòng Đầu tư Kienlongbank (ban hành thay thế)	100
28	192/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Phòng Kế toán tài chính Kienlongbank (ban hành thay thế)	100
29	193/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Phòng Kế hoạch tổng hợp Kienlongbank (ban hành thay thế)	100
30	194/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý rủi ro Kienlongbank (ban hành thay thế)	100
31	195/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Phòng Pháp chế tuân thủ Kienlongbank (ban hành mới)	100
32	196/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Phòng Kiểm soát nội bộ Kienlongbank (ban hành thay thế)	100
33	197/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Phòng Thẩm định tài sản Kienlongbank (ban hành thay thế)	100
34	198/QĐ-HĐQT	11/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Chi nhánh, Phòng Giao dịch của Kienlongbank (ban hành thay thế)	100
35	228/QĐ-HĐQT	29/6/2020	Ban hành Quy chế Tiền lương của Kienlongbank (ban hành thay thế)	100
36	229/QĐ-HĐQT	29/6/2020	Ban hành Đơn giá tiền lương theo Quy chế Tiền lương của Kienlongbank (ban hành thay thế)	100
37	230/QĐ-HĐQT	29/6/2020	Ban hành Quy chế Tuyển dụng và bố trí nhân sự của Kienlongbank (ban hành thay thế)	100
38	231/QĐ-HĐQT	29/6/2020	Bổ nhiệm thành viên Hội đồng Tuyển chọn 02 (ban hành thay thế)	100

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
39	232/QĐ-HĐQT	29/6/2020	Ban hành Quy chế Phân cấp thẩm quyền phê duyệt cấp tín dụng của Kienlongbank (<i>ban hành thay thế</i>)	100
40	233/QĐ-HĐQT	29/6/2020	Chấm dứt hiệu lực thi hành Quyết định số 82/QĐ-HĐQT ngày 14/4/2020 của HĐQT về việc áp dụng thí điểm trình tự phê duyệt cấp tín dụng đối với các Phòng Giao dịch (ngoài Tp. Hồ Chí Minh) tại một số đơn vị	100
41	234/QĐ-HĐQT	29/6/2020	Ban hành Quy chế Địa bàn hoạt động cấp tín dụng của các Chi nhánh, Phòng Giao dịch của Kienlongbank (<i>ban hành thay thế</i>)	100
42	235/QĐ-HĐQT	29/6/2020	Ban hành Quy chế Điều hành lãi suất cho vay của Kienlongbank (<i>ban hành thay thế</i>)	100
43	236/QĐ-HĐQT	29/6/2020	Ban hành Quy chế Miễn, giảm lãi vốn vay và tiền phạt của Kienlongbank (<i>ban hành thay thế</i>)	100
44	237/QĐ-HĐQT	29/6/2020	Ban hành Quy chế Định giá tài sản đảm bảo của Kienlongbank (<i>ban hành thay thế</i>)	100
45	238/QĐ-HĐQT	29/6/2020	Ban hành Quy định Thẩm quyền miễn, giảm phí dịch vụ của Kienlongbank (<i>ban hành thay thế</i>)	100
46	239/QĐ-HĐQT	29/6/2020	Ban hành Quy chế Điều hành lãi suất tiền gửi tiết kiệm của Kienlongbank (<i>ban hành thay thế</i>)	100
47	240/QĐ-HĐQT	29/6/2020	Ban hành Quy định tiền thưởng thu hồi nợ năm 2020 của Kienlongbank (<i>ban hành thay thế</i>)	100
48	241/QĐ-HĐQT	29/6/2020	Ban hành Quy chế Cho vay trả góp ngày của Kienlongbank (<i>ban hành thay thế</i>)	100
49	242/QĐ-HĐQT	01/7/2020	Ban hành Hệ thống thang lương, bảng lương của Kienlongbank	100
50	281/QĐ-HĐQT	28/7/2020	Về việc Phê duyệt việc cấp hạn mức gửi tiền/ cho vay liên Ngân hàng	100
51	285/QĐ-HĐQT	05/8/2020	Chấm dứt hiệu lực Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 24/7/2020 về việc thành lập Ban Dự án triển khai Ngân hàng số của Kienlongbank	100
52	286/QĐ-HĐQT	05/8/2020	Thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Dự án chiến lược công nghệ thông tin của Kienlongbank	100
53	294/QĐ-HĐQT	21/8/2020	Bổ nhiệm Ông Lê Trung Việt, thành viên HĐQT, giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Kienlongbank	100
54	295/QĐ-HĐQT	21/8/2020	Bổ nhiệm Ông Vũ Đức Cần giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Kienlongbank, kiêm Giám đốc Khu vực 2	100
55	401/QĐ-HĐQT	01/12/2020	Thành lập “Ban Chỉ đạo Dự án Xây dựng chiến lược hoạt động giai đoạn năm 2020-2025” của Kienlongbank	100
56	402/QĐ-HĐQT	04/12/2020	Quyết định chấm dứt hiệu lực thi hành một số Quyết định do Hội đồng quản trị ban hành	100

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
57	403/QĐ-HĐQT	04/12/2020	Quyết định ban hành Quy chế Ban hành và quản lý Văn bản nội bộ của Kienlongbank (ban hành thay thế)	100
58	404/QĐ-HĐQT	04/12/2020	Quyết định ban hành Quy chế Giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá của Kienlongbank (ban hành thay thế)	100
59	405/QĐ-HĐQT	04/12/2020	Quyết định ban hành Quy chế Mua, bán nợ của Kienlongbank (ban hành thay thế)	100
60	406/QĐ-HĐQT	04/12/2020	Quyết định ban hành Quy chế Đầu tư của Kienlongbank (ban hành thay thế)	100
61	407/QĐ-HĐQT	04/12/2020	Quyết định ban hành Quy chế Đầu tư, góp vốn mua cổ phần của Kienlongbank (ban hành thay thế)	100
62	408/QĐ-HĐQT	04/12/2020	Quyết định ban hành Quy chế Phân loại tài sản có rủi ro tín dụng, trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro để trong hoạt động của Kienlongbank (ban hành thay thế)	100
63	409/QĐ-HĐQT	04/12/2020	Quyết định ban hành Quy chế Bảo lãnh ngân hàng của Kienlongbank (ban hành thay thế)	100
64	410/QĐ-HĐQT	04/12/2020	Quyết định ban hành Quy định sử dụng và quản lý thông tin trên mạng xã hội của Kienlongbank (ban hành thay thế)	100

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Cao Cường	Trưởng BKS	26/4/2018	Cử nhân Kinh tế
2	Ông Nguyễn Thanh Minh	Thành viên BKS	26/4/2018	Cử nhân Kinh tế Cử nhân Luật Cử nhân Thẩm định giá Chứng chỉ hành nghề kiểm toán, Luật sư, kiểm tài viên, thuế
3	Ông Đặng Minh Quân	Thành viên BKS	26/4/2018	Cử nhân Kinh tế Cử nhân Luật Cử nhân sư phạm Ngoại Ngữ Thạc sỹ kinh tế

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Cao Cường	10	100	100	
2	Ông Nguyễn Thanh Minh	10	100	100	
3	Ông Đặng Minh Quân	10	100	100	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:
 - Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, Ban điều hành.
 - Giám sát các hoạt động kinh doanh chủ yếu của Ngân hàng như huy động vốn, sử dụng vốn, chất lượng tín dụng, chi phí quản lý điều hành,...
 - Giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong việc xây dựng và ban hành quy chế, quy định nội bộ của HĐQT, Ban điều hành.
 - Giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:
 - Ban Kiểm soát đã phối hợp với HĐQT, Ban điều hành để thực hiện các chức năng nhiệm vụ được giao, cụ thể: Tham dự tất cả các phiên họp của HĐQT; tham dự các hội nghị triển khai hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, Trong các cuộc họp, Ban Kiểm soát đã tham gia thảo luận và đóng góp ý kiến vào nội dung của từng phiên họp.
 - Ban Kiểm soát được HĐQT, Ban điều hành cung cấp các thông tin, báo cáo, dữ liệu theo yêu cầu để thực hiện nhiệm vụ.
 - Ban Kiểm soát đã chỉ đạo Phòng Kiểm toán nội bộ:
 - Thực hiện kiểm toán 6 Chi nhánh và 6 Phòng Giao dịch.
 - Thực hiện kiểm toán chuyên đề tại 2 Phòng, Trung tâm nghiệp vụ thuộc Hội sở chính.
 - Kiểm toán việc thực hiện phương án cơ cấu lại Ngân hàng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 – 2020 đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt.
 - Kiểm toán, kiểm tra các nội dung khác theo yêu cầu của HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban điều hành.
5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có):
 - Giám sát kết quả thực hiện của HĐQT, Ban điều hành đối với các kiến nghị của Ban Kiểm soát, kiểm toán nội bộ, kiểm toán độc lập và cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến hoạt động của Ngân hàng.
 - Tham gia Ban chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng và tội phạm của Ngân hàng.
 - Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và hàng năm của Ngân hàng và hợp nhất với công ty con.
 - Thực hiện các báo cáo theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước.
 - Cập nhật danh sách cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Ban điều hành.

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Bà Trần Tuấn Anh	27/03/1976	Cử nhân Tài chính – Tín dụng Thạc sỹ Luật	02/07/2014
2	Ông Lê Trung Việt	19/04/1966	Cử nhân Kinh tế	18/12/2012
3	Ông Nguyễn Hoàng An	29/07/1967	Cử nhân Ngân hàng	01/10/2016
4	Ông Vũ Đức Cần	20/11/1964	Tiến sĩ Kinh tế	08/07/2002
5	Bà Phạm Thị Mỹ Chi	20/04/1964	Cử nhân Ngân hàng	01/07/2018

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Phạm Thị Mỹ Chi	20/4/1964	Cử nhân Ngân hàng	02/07/2014

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Trong năm 2020, đại diện HĐQT, BKS, ban điều hành đã tham gia nhiều hội thảo đào tạo theo chuyên đề liên quan đến quản trị cấp cao do Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức tư vấn tổ chức nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn về quản lý, cập nhật định hướng chính sách và các mô hình quản trị hiện đại.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty

1. Danh sách về người có liên quan (Phụ lục 1).
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 2).
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có/Không có thông tin.
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có/Không có thông tin.
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 3).
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Vũ Đức Cần	Phó Tổng Giám đốc	43.200	0,01	0	0,00	Bán

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Trên đây là báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2020, Ngân hàng TMCP Kiên Long báo cáo đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

Trân trọng. *[Signature]*

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu Vp. HĐQT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Lê Khắc Gia Bảo

PHỤ LỤC 1
Danh sách về người có liên quan của công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I. Hội đồng quản trị									
1	Ông Lê Khắc Gia Bảo		Chủ tịch HĐQT			25/04/2013			
2	Ông Mai Hữu Tín		Phó Chủ tịch HĐQT			25/04/2013			
3	Ông Phạm Trần Duy Huyền		Phó Chủ tịch HĐQT			25/04/2013			
4	Ông Trần Văn Trọng		Thành viên HĐQT độc lập			26/04/2018			
5	Bà Nguyễn Thụy Quỳnh Hương		Thành viên HĐQT			15/04/2014			
6	Bà Trần Tuấn Anh		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			02/07/2014			
7	Ông Lê Trung Việt		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc			18/12/2012			
II. Ban kiểm soát									
1	Ông Nguyễn Cao Cường		Trưởng BKS			26/04/2018			
2	Ông Nguyễn Thanh Minh		Thành viên BKS			25/04/2013			
3	Ông Đặng Minh Quân		Thành viên BKS			15/04/2014			

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
III. Ban điều hành									
1	Bà Trần Tuấn Anh		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			02/07/2014			
2	Ông Lê Trung Việt		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc			18/12/2012			
3	Ông Nguyễn Hoàng An		Phó Tổng Giám đốc			01/10/2016			
4	Ông Vũ Đức Cần		Phó Tổng Giám đốc			08/07/2002			
5	Bà Phạm Thị Mỹ Chi		Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng			02/07/2014			
IV. Kế toán trưởng									
1	Bà Phạm Thị Mỹ Chi		Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng			02/07/2014			
V. Công ty có liên quan									
1	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản Kienlongbank			1701452905	Tầng 6, số 40-42-44 Đường Phạm Hồng Thái, Phường Vĩnh Thanh Vân, Tp. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang	12/11/2010			Công ty con

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.

PHỤ LỤC 2

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Đơn vị tính: Triệu VND

I. Giao dịch với các bên liên quan phát sinh trong năm 2020		
1	Công ty TNHH Một Thành viên Quản lý nợ và Khai thác Tài sản – Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long – Công ty con	
	Chi phí lãi tiền gửi	9.266
	Chi phí thuê văn phòng	9.802
	Chi phí thẩm định tài sản	4.187
	Chi phí khác	1.020
2	Thành viên Hội đồng Quản trị	
	Chi phí lãi tiền gửi	16
	Thù lao	7.283
3	Thành viên Ban Tổng Giám đốc	
	Chi phí lãi tiền gửi	245
	Tiền lương và thưởng	8.260
4	Thành viên Ban Kiểm soát	
	Chi phí lãi tiền gửi	26
	Thù lao	1.960
5	Các công ty và cá nhân có liên quan Thành viên Hội đồng Quản trị	
	Chi phí lãi tiền gửi	394
6	Các công ty và cá nhân có liên quan Thành viên Ban Tổng Giám đốc	
	Chi phí lãi tiền gửi	1.301
7	Các công ty và cá nhân có liên quan đến Ban Kiểm soát	
	Chi phí lãi tiền gửi	84
II. Chi tiết các khoản phải thu/(phải trả) với các bên liên quan tại ngày 31/12/2020		
1	Công ty TNHH Một Thành viên Quản lý nợ và Khai thác Tài sản – Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long – Công ty con	
	Tiền gửi	247.612
	Lãi phải trả	4.671
	Đặt cọc thuê văn phòng	2.050
2	Thành viên Hội đồng Quản trị	
	Tiền gửi	5.841
	Lãi phải trả	2
3	Thành viên Ban Tổng Giám đốc	
	Tiền gửi	4.004
	Lãi phải trả	47
4	Thành viên Ban Kiểm soát	
	Tiền gửi	107
	Lãi phải trả	392
5	Các công ty và cá nhân có liên quan Thành viên Hội đồng Quản trị	
	Tiền gửi	10.626
	Lãi phải trả	63

6	Các công ty và cá nhân có liên quan Thành viên Ban Tổng Giám đốc	
	Tiền gửi	16.752
	Lãi phải trả	724
7	Các công ty và cá nhân có liên quan đến Ban Kiểm soát	
	Tiền gửi	1.850
	Lãi phải trả	66

(Ghi chú: Số liệu chưa kiểm toán)

PHỤ LỤC 3

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
I. Hội đồng quản trị và người có liên quan										
1	Lê Khắc Gia Bảo		Chủ tịch HĐQT	064079000014						
	Mai Phương Ngân		Vợ	012623886						
	Lê Mai Gia Đức		Con	Còn nhỏ						
	Lê Mai Huỳnh Anh		Con	Còn nhỏ						
	Lê Khắc Tịnh		Cha	201754003						
	Tôn Nữ Thanh Thúy		Mẹ	201696374						
	Mai Thanh		Bố vợ	010456951						
	Phạm Thị Phương Loan		Mẹ vợ	010456944						
	Mai Hồng Ngọc		Em vợ	012623885						
	Lê Khắc Gia Khánh		Em ruột	201696375						
	Dương Thúy Trang		Em dâu	230624628						
	Lê Khắc Gia Trung		Em ruột	201696309						
	Nguyễn Thị Quỳnh Anh		Em dâu	233098052						
	Lê Nữ Khả Nhu		Em ruột	201696408						
	Công ty TNHH Mai Ngọc Ngân		Vợ và em vợ sở hữu cổ phần của công ty	0311641528						
2	Mai Hữu Tín		Phó Chủ tịch HĐQT	280450276						
	Mai Văn Thành		Cha	Đã mất						
	Cao Thị Đáo		Mẹ	Đã mất						
	Từ Văn Se		Bố vợ	Đã mất						
	Nguyễn Thị Lê		Mẹ vợ	Đã mất						
	Mai Hữu Mỹ		Anh ruột	280422390						
	Vương Thị Kim Liên		Chị dâu	280010872						
	Mai Hữu Trọng		Em ruột	280450253						
	Trần Kim Thái		Em dâu	280628254						
	Mai Thanh Tuyền		Em ruột	280572530						
	Vũ Xuân Dương		Em rể	280558356				15.824.160	4,89	
	Từ Thị Bích Phượng		Vợ	280312765						
	Mai Ngọc Nhân		Con	280962518						

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Mai Ngọc Hào		Con	281013888						
	Công ty cổ phần Đầu tư U&I		Công ty mà tôi là người quản lý	3700501180						
	Công ty TNHH Kiểm toán U&I		Công ty mà tôi là người quản lý	3700388908						
	Công ty CP Bất động sản U&I		Công ty mà tôi là người quản lý	3700401066						
	Công ty CP Logistics U&I		Công ty mà tôi là người quản lý	3700495666						
	Công ty TNHH Mỹ nghệ U&I		Công ty mà tôi là người quản lý	3700497009						
	Công ty CP Địa ốc Trung tâm		Công ty mà tổ chức, cá nhân ủy quyền cho tôi đại diện phân vốn góp	0305540842						
	Công ty CP Địa ốc Kim Hà Việt		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	4103011048						
	Công ty TNHH Trung tâm Thành Công		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	4602003407						
	Công ty cổ phần Nông nghiệp U&I		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	3701528386						
	Công ty cổ phần Univita		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	3702585588						
	Tổng Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Bình Dương - TNHH MTV		Công ty mà tôi là người quản lý	3700148166						
	Công ty cổ phần Trường Thành		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	6000630179						

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Công ty CP Tầm nhìn xanh		Công ty mà tôi là người quản lý	3701016966						
	Công ty CP Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành		Công ty mà tôi là người quản lý	3700530696						
	Công ty TNHH MTV Sứ Thiên Thanh		Công ty mà tôi là người quản lý	0300385255						
	Công ty cổ phần chế biến gỗ Trường Thành Mdrak		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	6001286377						
	Công ty TNHH Trồng Rừng Trường Thành OJI		Công ty mà tôi là người quản lý	4400878903						
	Công ty cổ phần Trồng rừng Trường Thành		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	6000658720						
	Công ty cổ phần Cụm Công nghiệp Trường Thành EaH'leo		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	6000517871						
	Công ty cổ phần Đồ Gỗ Casadora		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	3702803638						
	Công ty cổ phần Central Wood		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	4101556633						
	Công ty cổ phần Vận tải U&I		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	3700970866						
	Công ty cổ phần Vận tải U&I Miền Bắc		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	0201974676						
	Công ty cổ phần Kho Hàng Hóa U&I		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	3702292871						

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Công ty cổ phần Kho vận và dịch vụ hàng hóa Cao su		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	0301466436						
	Công ty cổ phần Logistics U&I Miền Bắc		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	0108156122						
	Công ty TNHH MTV Giấy Vĩnh Phú		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	3700772409						
	Công ty TNHH Sân Golf Palm Sông Bé		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	3700226985						
	Công ty cổ phần Nông Lâm Công Nghiệp Trường An		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	6000815652						
	Công ty cổ phần Thương mại Tổng Hợp Thuận An		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	3700359664						
	KP Apparell Manufacturing Co., Ltd.		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý							
	Công ty TNHH Du lịch D&M		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	3400388872						
	Công ty TNHH MTV Quốc tế Protrade		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	3700856169						
	Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Trường Thành - Phước An		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	6000742002						
	Công ty cổ phần Trường Thành Xanh		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	4400416560						

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Công ty cổ phần Lâm Nghiệp Trường Thành		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	6000741023						
	Công ty cổ phần chế biến gỗ Trường Thành		Công ty con của công ty mà tôi là người quản lý	6000474106						
3	Phạm Trần Duy Huyền				Phó Chủ tịch HĐQT			15.300.684	4,73	
	Phạm Văn Hiệu		Cha	Đã mất						
	Trần Thị Mỹ Lệ		Mẹ	311642836						
	Võ Thành Phan		Cha vợ	020093075						
	Mai Thị Tư		Mẹ vợ	020878698						
	Phạm Trần Nhựt		Anh	311484109						
	Huỳnh Thị Cẩm Hồng		Chị dâu	311780736						
	Phạm Trần Minh Điền		Em	311758726						
	Phan Thị Ngọc Hạnh		Em dâu	311978848						
	Võ Thị Thanh Vân		Vợ	023524104						
	Phạm Đức Trí		Con	Còn nhỏ						
	Phạm Đức Tín		Con	Còn nhỏ						
4	Trần Văn Trọng		Thành viên HĐQT	079076002674						
	Hàng Phối Quyên		Vợ	023694655						
	Trần Hàng Trọng Tâm		Con trai	B7998999						
	Trần Hàng Trọng Tín		Con trai	B9130999						
	Trần Thành		Bố	020942093						
	Ngô Thị Xá		Mẹ	020942092						
	Hàng Vay Chi		Bố vợ	023002152						
	Vương Hoa		Mẹ vợ	023283321						
	Trần Tú Trinh		Chị	022675475						
	Trần Văn Thịnh		Anh	022675476						
	Trần Tú Thanh		Em gái	023451518						
	A Bích Huệ		Vợ của anh Thịnh	023893513						
	Bùi Phan Trương Chánh Nghĩa		Chồng của chị Trinh	079073001068						

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Nguyễn Hải Hồ		Chồng của em Thanh	023097650						
	Công ty TNHH TT Investment		Công ty mà tôi là người quản lý	0314884085						
	Công ty TNHH Jia Yuan TT Việt Nam		Công ty mà tôi là người quản lý	0314882842						
	Công ty cổ phần Việt Hương		Công ty mà tôi là người quản lý	3700147405						
	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Việt Hương		Công ty mà tôi là người quản lý	3700498957						
	Công ty TNHH Vĩnh Hưng Long		Công ty tôi sở hữu cổ phần	0303219168						
5	Nguyễn Thụy Quỳnh Hương		Thành viên HĐQT	080176000528				14.274.245	4,41	
	Nguyễn Thành Trước		Cha	025786152						
	Nguyễn Ngọc Sáng		Mẹ	300800188						
	Nguyễn Phước Tăng		Cha chồng	Đã mất						
	Trần Thị Năm		Mẹ chồng	020633984						
	Nguyễn Thị Quỳnh Như		Em ruột	080178000091						
	Nguyễn Hữu Đức		Chồng	022341970						
	Nguyễn Quỳnh Kim Ngọc		Con	079304011064						
	Nguyễn Hữu Phúc		Con	079205024346						
	Nguyễn Quỳnh Anh Thư		Con	Còn nhỏ						
	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KLB		Công ty mà tôi là người quản lý	1701452905						
6	Trần Tuấn Anh		Thành viên HĐQT kiêm TGĐ	038176004794				800.000	0,25	
	Trần Đình Tài		Cha	250162855						
	Nguyễn Thị Sáu		Mẹ	250193965						
	Trần Lan Anh		Chị ruột	250337470						
	Trần Kiều Ly		Em ruột	013103854						
	Trần Hạnh Dung		Em ruột	250418577						

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Trần Đình Tú		Em ruột	250458421						
	Vũ Văn Thu		Anh rể	250602956						
	Đỗ Minh Đức		Em rể	250438809						
	Nguyễn Anh Tuấn		Em rể	013103853						
	Phạm Văn Anh		Em dâu	250914190						
7	Lê Trung Việt		Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ	056066000046						
	Lê Cọng		Cha	Đã mất						
	Nguyễn Thị Ta		Mẹ	220258020						
	Bùi Văn Ri		Bố vợ	Đã mất						
	Đỗ Thị Đào		Mẹ vợ	340014336						
	Bùi Thị Liếng		Vợ	340747381						
	Lê Việt Yên		Con	Còn nhỏ						
	Lê Bảo Ngọc		Em	220726988						
	Nguyễn Nhi Phi		Em dâu	220872978						
	Lê Như Phượng		Em	220815000						
	Lê Bảo Vinh		Em	025438343						
	Huỳnh Ngọc Đoan Trang		Em dâu	025895068						
	Lê Bảo Phong		Em	225004186						
	Nguyễn Thị Kim Phú		Em dâu	225125365						
	Lê Bảo Lộc		Em	225385540						
	Phạm Thị Thu Hiền		Em dâu	186663836						
II. Ban kiểm soát và người có liên quan										
1	Nguyễn Cao Cường		Trưởng BKS	038085021458						
	Nguyễn Tiến Hùng		Cha	038065003544						
	Nguyễn Thị Dung		Mẹ	273193604						
	Đặng Thị Ngọc Anh		Vợ	079186016070						
	Nguyễn Đặng Minh Khang		Con trai	Còn nhỏ						
	Nguyễn Quang Huy		Em	273533686						
	Đặng Hữu Đức		Bố vợ	036058003231						
	Nguyễn Thị Lan		Mẹ vợ	033159001528						
2	Nguyễn Thanh Minh		Thành viên BKS	024021726						

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Nguyễn Văn Thọ		Cha	Đã mất						
	Phạm Thị Hải		Mẹ	363585366						
	Nguyễn Thị Thu Hà		Vợ	022441347						
	Nguyễn Hoàng Thanh Thái		Con	026089554						
	Nguyễn Minh Khiêm		Con	Còn nhỏ						
	Nguyễn Phi Khanh		Anh ruột	360603368						
	Nguyễn Thị Thanh Mai		Chị dâu	260350141						
	Nguyễn Thị Kim Loan		Chị ruột	Định cư ở Mỹ						
	Nguyễn Văn Anh		Anh rể	Định cư ở Mỹ						
	Nguyễn Hoàng Tuấn		Anh ruột	360603370						
	Nguyễn Thị Kim		Chị dâu	363812185						
	Nguyễn Thanh Tú		Anh ruột	361386636						
	Mai Kiều Khanh		Chị dâu	260744050						
	Nguyễn Thanh Sơn		Em ruột	261205492						
	Phạm Thị Thu Hiền		Em dâu	260747030						
	Nguyễn Thị Kim Phượng		Em ruột	363585390						
	Nguyễn Thị Kim Liên		Em ruột	363815042						
	Nguyễn Thị Kim Vân		Em ruột	271938895						
	Nguyễn Phạm Hoàng Linh		Em ruột	363787971						
	Nguyễn Đăng Khoa		Em ruột	363669136						
	Trần Thị Tuyết Phương		Em dâu	341161737						
	Nguyễn Văn Đền		Bố vợ	020092409						
	Trần Thị Ở		Mẹ vợ	020544711						
	Công ty TNHH TM Lợi Doanh		Công ty mà tôi là người quản lý	0310961684						
	Công ty Luật TNHH Lợi Doanh		Công ty mà tôi là người quản lý	41.02.1442						
3	Đặng Minh Quân		Thành viên BKS	380965599						
	Đặng Văn Mỹ		Cha	380006287						
	Phạm Ngọc Lan		Mẹ	Đã mất						
	Dương Thị Cẩm Vân		Mẹ kế	381445435						

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Nguyễn Bích Huyền		Vợ	381210310						
	Đặng Phúc Nhân		Con	Còn nhỏ						
	Đặng Hữu Nghĩa		Con	Còn nhỏ						
	Đặng Thị Quỳnh Anh		Em cùng cha khác mẹ	381475856						
	Nguyễn Văn Đặng		Cha vợ	Đã mất						
	Nguyễn Thị Vàng		Mẹ vợ	381009363						
	Lê Thanh Thủy		Chị dâu	381319023						
	Nguyễn Bé Tư		Chị dâu	381136919						
	Tô Bé Tý		Chị dâu	381102830						
	Phạm Hoàng Nam		Anh rể	380950529						
	Cao Hùng Kiệt		Anh rể	380975282						
III. Ban điều hành và người có liên quan										
1	Nguyễn Hoàng An		Phó TGĐ kiêm GĐ khu vực I	024842019				305.400	0,09	
	Trang Thị Mỹ Nhung		Vợ	024842018						
	Nguyễn Thương Thương		Con	024818409						
	Nguyễn Hoàng Phong		Con	079202023508						
	Nguyễn Kim Hoàng		Cha	362353771						
	Nguyễn Phụng Liên		Mẹ	092144000192						
	Trang Văn Hôn		Cha vợ	Đã mất						
	Võ Thị Khôi		Mẹ vợ	Đã mất						
	Nguyễn Thị Huyền Lan		Chị ruột	020679548						
	Nguyễn Thị Kim Trang		Chị ruột	082165000390						
	Nguyễn Thị Kim Ngân		Em ruột	023771883						
	Nguyễn Hoàng Lạc		Em ruột	023278648						
	Patrice Castain		Anh rể	Z652479						
	Phạm Bá Hải		Anh rể	020442231						
	Nguyễn Văn Hải		Em rể	C488724150						
2	Vũ Đức Cấn		Phó TGĐ	370858535						
	Vũ Văn Lách		Cha	Đã mất						
	Trần Thị Suy		Mẹ	Đã mất						
	Vũ Thị Nghị		Chị	360399767						
	Vũ Trọng Ngự		Cha vợ	Đã mất						



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Đoàn Thị Diễm		Mẹ vợ							
	Nguyễn Văn Nghĩa		Anh rể	Đã mất						
	Vũ Văn Cấp		Anh	025021699						
	Bùi Thị Liên		Chị dâu	025021695						
	Vũ Thị Cứu		Chị	360438891						
	Trần Văn Thân		Anh rể	360438977						
	Vũ Thị Nhung		Em	361596831						
	Vũ Văn Hoàng		Em rể	361681140						
	Vũ Ngọc Liên		Vợ	370858536						
	Vũ Đức Duy		Con	Còn nhỏ						
	Vũ Ngọc Minh		Con	Còn nhỏ						
3	Phạm Thị Mỹ Chi		Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng	079164004816						
	Lê Ngọc Tiến		Chồng	079064004819						
	Lê Ngọc Tân		Con	024959788						
	Lê Ngọc Tuấn		Con	025964614						
	Phạm Thị Ngộ		Cha	Đã mất						
	Lâm Thị Anh		Mẹ	Đã mất						
	Lê Văn Xê		Cha chồng	020645641						
	Huỳnh Thị Hòa		Mẹ chồng	020645640						
	Phạm Thị Mỹ Dung		Chị ruột	020065758						
	Phạm Thị Mỹ Lệ		Chị ruột	020586626						
	Phạm Thị Mỹ Phượng		Chị ruột	024666397						
	Phạm Thị Mỹ Yên		Chị ruột	020586627						
	Phạm Văn Hưng		Em ruột	079066002946						
	Phạm Văn Thời		Em ruột	022306227						
	Phạm Thị Thịnh		Em ruột	022086860						
	Phạm Văn Thành		Em ruột	022972149						
	Phạm Trần Phan		Anh rể	190038919						
	Huỳnh Thị Tố Quỳnh		Em dâu	022088163						
	Nguyễn Văn Cường		Em rể	022242012						
	Nguyễn Thị Ngọc Lua		Em dâu	301024949						